

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH HƯNG YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 05 /2022/QĐ-UBND

Hung Yên, ngày 28 tháng 01 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định triển khai chính sách của tỉnh hỗ trợ viên chức trong các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên thời việc theo nguyện vọng giai đoạn 2022 - 2025

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;
Căn cứ Luật Viên chức ngày 15 tháng 11 năm 2010;
Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25 tháng 11 năm 2019;
Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;
Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;
Căn cứ Nghị quyết số 175/2021/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định hỗ trợ viên chức trong các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh thời việc theo nguyện vọng trên địa bàn tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2022-2025;
Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 36/TTr-SNV ngày 14 tháng 01 năm 2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định triển khai thực hiện chính sách của tỉnh về hỗ trợ viên chức trong các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên thời việc theo nguyện vọng giai đoạn 2022 - 2025.

Điều 2. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15 tháng 02 năm 2022.

Điều 3. Trách nhiệm thi hành

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Giám đốc Bảo hiểm xã hội tỉnh; Giám đốc Kho bạc nhà nước Hưng Yên; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./

Nơi nhận:

- Chính phủ;
- Các Bộ: Nội vụ, Tài chính, Lao động TB&XH;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL, Bộ Tư pháp;
- Thường trực: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đơn vị sự nghiệp thuộc UBND tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh;
- CSDLQG về pháp luật (Sở Tư pháp);
- Trung tâm Thông tin - Hội nghị tỉnh;
- Lưu: VT; CVNC.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Trần Quốc Văn

Ký bởi: Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng
Yên
Cơ quan: Tỉnh Hưng Yên
Thời gian ký: 28/01/2022 16:58:41

QUY ĐỊNH

Ban hành Quy định triển khai thực hiện chính sách của tỉnh về hỗ trợ viên chức trong các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh nghỉ thôi việc theo nguyện vọng, giai đoạn 2022 - 2025
(Kèm theo Quyết định số 05 /2022/QĐ-UBND ngày 28 tháng 01 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên)

CHƯƠNG I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định về điều kiện, tiêu chuẩn, mức hỗ trợ, hồ sơ, trách nhiệm, quyền hạn của các cơ quan, đơn vị và một số nội dung có liên quan trong triển khai thực hiện Nghị quyết số 175/2021/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 của HĐND tỉnh quy định hỗ trợ viên chức trong các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thẩm quyền quản lý của UBND tỉnh thôi việc theo nguyện vọng trên địa bàn tỉnh Hưng Yên, giai đoạn 2022 - 2025.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Viên chức trong chi tiêu biên chế sự nghiệp và hưởng lương từ ngân sách nhà nước làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập được nhà nước bảo đảm kinh phí chi thường xuyên và đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm một phần chi thường xuyên trực thuộc: UBND tỉnh; các sở, ban, ngành tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh và không thuộc một trong các trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 2 Quy định ban hành kèm theo Nghị quyết số 175/2021/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 của HĐND tỉnh.

CHƯƠNG II

TIÊU CHUẨN, ĐIỀU KIỆN, MỨC HỖ TRỢ, NGUỒN KINH PHÍ, HỒ SƠ VÀ TRÁCH NHIỆM, QUYỀN HẠN CỦA CÁC CƠ QUAN, ĐƠN VỊ TRONG GIẢI QUYẾT CHẾ ĐỘ THÔI VIỆC

Điều 3. Điều kiện, tiêu chuẩn và mức hỗ trợ

Viên chức là các đối tượng quy định tại Điều 2 Quy định này có nguyện vọng và được hưởng chế độ hỗ trợ theo Nghị quyết số 175/2021/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 của HĐND tỉnh khi đáp ứng đủ các điều kiện sau:

1. Viên chức tại thời điểm đề nghị phải được xác định trong danh sách viên chức có mặt lớn hơn số lượng người làm việc hưởng lương từ nguồn ngân sách nhà nước theo quyết định giao biên chế của cấp có thẩm quyền giao cho đơn vị hằng năm theo quy định.

2. Được cơ quan có thẩm quyền đồng ý bằng văn bản.

3. Mức hỗ trợ được xác định cụ thể tại thời điểm thôi việc được quy định trong văn bản của cấp có thẩm quyền, cho từng loại đối tượng theo số tháng làm việc đến khi đủ tuổi nghỉ hưu theo quy định:

a) Đối với viên chức còn từ 12 tháng đến 48 tháng làm việc tính đến thời điểm nghỉ hưu theo quy định, kể từ ngày 01/01/2022: Hỗ trợ 500.000 đồng/01 tháng làm việc đã đóng bảo hiểm xã hội (kể cả thời gian làm việc ở tỉnh ngoài hoặc ở ngành, lĩnh vực khác, trước thời gian làm việc hiện tại ở tỉnh Hưng Yên). Mức hỗ trợ tối đa không quá 150 triệu đồng/người;

b) Đối với viên chức còn từ trên 48 tháng làm việc tính đến thời điểm nghỉ hưu theo quy định, kể từ ngày 01/01/2022: Hỗ trợ 500.000 đồng/01 tháng làm việc đã đóng bảo hiểm xã hội (kể cả thời gian làm việc ở tỉnh ngoài hoặc ở ngành, lĩnh vực khác, trước thời gian làm việc hiện tại ở tỉnh Hưng Yên).

Điều 4. Hồ sơ giải quyết chế độ hỗ trợ thôi việc

Hồ sơ đề nghị cấp có thẩm quyền giải quyết chế độ hỗ trợ viên chức thôi việc theo Nghị quyết số 175/2021/NQ-HĐND ngày 08/12/2021/NQ-HĐND của HĐND tỉnh gồm:

1. Đơn đề nghị của viên chức xin thôi việc theo nguyện vọng và hưởng chế độ hỗ trợ thôi việc theo Nghị quyết số 175/2021/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 của HĐND của viên chức.

2. Bản sao chứng thực các văn bản, giấy tờ gồm: Quyết định tuyển dụng viên chức; Quyết định bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp và xếp lương của viên chức; Sổ bảo hiểm xã hội và các tờ rời của Sổ bảo hiểm xã hội (chốt số năm công tác có đóng bảo hiểm xã hội đến thời điểm đề nghị giải quyết thôi việc có xác nhận của cơ quan bảo hiểm xã hội).

3. Văn bản đề nghị của sở, ban, ngành, đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND tỉnh, UBND cấp huyện cho viên chức nghỉ thôi việc theo theo nguyện vọng và hưởng chính sách hỗ trợ thôi việc của tỉnh.

4. Biên bản cuộc họp của tập thể lãnh đạo, cấp ủy, công đoàn, đoàn thanh niên của đơn vị xét duyệt cho viên chức nghỉ thôi việc theo nguyện vọng.

5. Biểu kê khai tổng hợp quá trình công tác có đóng bảo hiểm xã hội và diễn biến tiền lương của viên chức nghỉ thôi việc theo nguyện vọng có xác nhận của Thủ trưởng đơn vị.

6. Các giấy tờ, tài liệu có liên quan khác (nếu có).

Điều 5. Trách nhiệm và quyền hạn của các cơ quan, đơn vị

1. Thủ trưởng các đơn vị sự nghiệp được nhà nước đảm bảo kinh phí hoạt động và đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo một phần chi thường xuyên:

a) Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, quán triệt đến toàn thể viên chức của đơn vị nội dung Nghị quyết số 175/2021/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 của HĐND tỉnh, Quyết định này và các văn bản pháp luật khác có liên quan để nâng cao nhận thức về quyền, lợi ích và nghĩa vụ của viên chức theo các quy định hiện hành của Đảng và Nhà nước; chịu trách nhiệm về việc xét duyệt, đề nghị, giải quyết nghỉ thôi việc không đúng quy định (nếu có);

b) Rà soát, cơ cấu lại đội ngũ viên chức thuộc thẩm quyền quản lý để xác định đúng đối tượng giải quyết nghỉ thôi việc và nâng cao chất lượng viên chức của đơn vị;

c) Có văn bản đề nghị cấp có thẩm quyền giải quyết chế độ hỗ trợ thôi việc theo quy định cho viên chức trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đơn đề nghị của viên chức;

d) Quyết định hỗ trợ cho viên chức và chấm dứt hợp đồng làm việc, giải quyết các chế độ chính sách cho viên chức thôi việc theo quy định;

đ) Đề nghị cấp có thẩm quyền cấp kinh phí hỗ trợ viên chức thôi việc theo quy định;

e) Đẩy mạnh cơ chế tự chủ trong các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thẩm quyền quản lý để đảm bảo khả năng kinh phí trả lương cho viên chức từ nguồn thu sự nghiệp và thực hiện giảm số biên chế hưởng lương từ nguồn ngân sách nhà nước cấp theo quy định.

2. Thủ trưởng các sở, ban, ngành và Chủ tịch UBND cấp huyện:

a) Có văn bản đề nghị cấp có thẩm quyền giải quyết chế độ hỗ trợ thôi việc theo quy định cho viên chức trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đủ hồ sơ đề nghị của đơn vị sự nghiệp có viên chức thôi việc theo nguyện vọng;

b) Chỉ đạo và tổ chức thực hiện nghiêm túc, hiệu quả quy định tại điểm b và điểm e, khoản 1 Điều này; chịu trách nhiệm về việc xét duyệt, đề nghị, giải quyết nghỉ thôi việc không đúng quy định (nếu có);

c) Chủ trì phối hợp với cơ quan tài chính xác định mức độ tự chủ tài chính của các đơn vị sự nghiệp công lập làm cơ sở xác định khả năng chi trả lương cho viên chức hưởng lương từ nguồn thu sự nghiệp và mức độ hỗ trợ thôi việc theo nguyện vọng đối với viên chức theo quy định.

3. Sở Nội vụ:

a) Tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai tổ chức thực hiện Nghị quyết số 175/2021/NQ-HĐND và Quyết định này; phối hợp với các sở, ban, ngành, đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND tỉnh và UBND cấp huyện tuyên truyền, phổ biến, quán triệt nội dung Nghị quyết số 175/2021/NQ-HĐND, Quyết định này và các văn bản liên quan;

b) Thẩm định trình cấp có thẩm quyền xem xét quyết định hoặc có văn bản thống nhất theo thẩm quyền về việc đồng ý cho viên chức nghỉ thôi việc và hưởng chính sách hỗ trợ thôi việc của tỉnh trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đủ hồ sơ đề nghị của các sở, ban, ngành, đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND tỉnh và UBND cấp huyện;

c) Hướng dẫn, đôn đốc, thanh tra, kiểm tra việc thực hiện quy định của tỉnh về thôi việc theo nguyện vọng; hàng năm tổng hợp kết quả, đánh giá, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh kết quả thực hiện Nghị quyết số 175/2021/NQ-HĐND, Quyết định này theo quy định.

4. Sở Tài chính:

a) Phối hợp với Sở Nội vụ triển khai thực hiện các quy định tại điểm a, điểm c và điểm d, khoản 3 Điều này;

b) Chủ trì, hướng dẫn, thẩm tra việc tính toán kinh phí tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập làm cơ sở để xác định khả năng chi trả lương cho viên chức từ nguồn thu sự nghiệp và mức hỗ trợ thôi việc theo nguyện vọng đối với viên chức theo quy định;

c) Chủ trì, tham mưu, hướng dẫn việc cấp bổ sung kinh phí cho các đơn vị để thực hiện việc chi trả cho các đối tượng được hỗ trợ theo Nghị quyết số 175/2021/NQ-HĐND, Quyết định này theo quy định;

d) Phối hợp với Sở Nội vụ hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, thanh tra và thực hiện công tác báo cáo thống kê về kinh phí thực hiện Nghị quyết số 175/2021/NQ-HĐND, Quyết định này theo quy định;

đ) Phối hợp với Sở Nội vụ và các sở, ngành có liên quan giải quyết hoặc báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, giải quyết những vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện quy định của tỉnh về thôi việc theo nguyện vọng.

5. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Bảo hiểm xã hội tỉnh:

a) Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn các chế độ chính sách về trợ cấp thất nghiệp, các quy định về bảo hiểm xã hội đến các cơ quan, tổ chức, đơn vị và đội ngũ viên chức trong tỉnh;

b) Chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ hướng dẫn, giải quyết kịp thời, đúng quy định chế độ, chính sách trợ cấp thất nghiệp, bảo hiểm xã hội khi viên chức thôi việc theo nguyện vọng.

6. Sở Thông tin và Truyền thông, Đài Phát thanh và Truyền hình Hưng Yên, Báo Hưng Yên:

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, tổ chức, đơn vị đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, phổ biến về mục tiêu, yêu cầu, ý nghĩa, nội dung Nghị quyết số 175/2021/NQ-HĐND, Quyết định này và các văn bản pháp luật có liên quan; đăng tải thông tin về tình hình, kết quả thực hiện.

Điều 6. Kinh phí thực hiện

Nguồn kinh phí thực hiện chính sách hỗ trợ viên chức nghỉ thôi việc theo Quy định này được thực hiện theo quy định tại Điều 6 Nghị quyết số 175/2021/NQ-HĐND và được cấp bổ sung (nếu có) cho các đơn vị sự nghiệp có viên chức được hưởng chính sách hỗ trợ nghỉ thôi việc theo quy định.

CHƯƠNG III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 7. Thời gian thực hiện

Quyết định này được áp dụng kể từ năm 2022 đến ngày 31 tháng 12 năm 2025.

Điều 8. Sửa đổi, bổ sung Quy định

Trong quá trình triển khai thực hiện, các cơ quan, đơn vị đánh giá kết quả thực hiện và gửi về UBND tỉnh (qua Sở Nội vụ tổng hợp chung) để sửa đổi, bổ sung kịp thời./.